BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ
**HỌC VIỆN KỸ THUẬT MẬT MÃ**

# DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA XÉT TUYỂN HỒ SƠ VÀ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC KỲ THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH ATTT NĂM 2026

| STT | Họ và tên | Giới tính | Dân tộc | Ngày sinh | Nơi sinh | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Đỗ Quốc An | Nam | Kinh | 05/11/2002 | Ninh Bình | |
| 2 | Nguyễn Đức Anh | Nam | Kinh | 02/09/2003 | Thanh Hoá | |
| 3 | Ngô Hoàng Anh | Nam | Kinh | 14/06/2002 | Hải Dương | |
| 4 | Nguyễn Hoàng Anh | Nam | Kinh | 20/8/2003 | Ninh Bình | |
| 5 | Trần Thị Mai Anh | Nữ | Kinh | 07/10/2003 | Thanh Hóa | |
| 6 | Đào Phan Anh | Nam | Kinh | 05/05/1990 | Hưng Yên | |
| 7 | Phan Nguyễn Quốc Anh | Nam | Kinh | 05/4/2003 | TP. HCM | |
| 8 | Phạm Quỳnh Anh | Nữ | Kinh | 03/08/2003 | Thanh Hóa | |
| 9 | Nguyễn Tài Anh | Nam | Kinh | 19/12/2004 | Hà Nội | |
| 10 | Đặng Thế Anh | Nam | Kinh | 04/09/1998 | Thái Bình | |
| 11 | Nguyễn Thế Anh | Nam | Kinh | 01/08/2003 | Ninh Bình | |
| 12 | Bùi Tuấn Anh | Nam | Kinh | 03/4/2003 | Thái Nguyên | |
| 13 | Hoàng Ngọc Bách | Nam | Kinh | 20/12/2000 | Phú Thọ | |
| 14 | Nguyễn Ngọc Bảo | Nam | Kinh | 12/04/2001 | Hà Nội | |
| 15 | Bùi Thị Ngọc Bích | Nữ | Kinh | 22/06/2002 | Hà Nội | |
| 16 | Nguyễn Duy Bình | Nam | Kinh | 29/12/2003 | Gia Lai | |
| 17 | Hoàng Thiện Cát | Nam | Kinh | 01/11/2003 | Hưng Yên | |
| 18 | Phan Công Chính | Nam | Kinh | 23/8/1993 | Hà Nam | |
| 19 | Nguyễn Văn Chúc | Nam | Kinh | 28/11/2002 | Hà Nội | |
| 20 | Nguyễn Đình Cường | Nam | Kinh | 25/11/2003 | Hà Nội | |
| 21 | Nguyễn Mạnh Cường | Nam | Kinh | 18/03/2003 | Tuyên Quang | |
| 22 | Phạm Hồng Đăng | Nam | Kinh | 19/05/2002 | Thanh Hoá | |
| 23 | Nguyễn Minh Đức | Nam | Kinh | 02/4/2004 | Hà Nội | |
| 24 | Mai Trung Đức | Nam | Kinh | 18/10/2001 | Bắc Ninh | |
| 25 | Tạ Hoàng Duy | Nam | Kinh | 01/3/2003 | Lào Cai | |
| 26 | Nguyễn Tùng Dương | Nam | Kinh | 05/01/2003 | Nghệ An | |
| 27 | Lại Hoàng Hải | Nam | Kinh | 14/01/1998 | Phú Thọ | |
| 28 | Tạ Xuân Hải | Nam | Kinh | 22/12/2001 | Phú Thọ | |
| 29 | Lê Đỗ Mai Hạnh | Nữ | Kinh | 23/10/2000 | Hà nội | |
| 30 | Nguyễn Thúy Hằng | Nữ | Kinh | 16/10/2005 | Phú Thọ | |
| 31 | Nguyễn Văn Hiệp | Nam | Kinh | 12/09/2001 | Hà Nội | |
| 32 | Nguyễn Đăng Hiếu | Nam | Kinh | 09/12/2002 | Nghệ An | |
| 33 | Trần Đức Hiếu | Nam | Kinh | 28/08/2001 | Hưng Yên | |
| 34 | Lưu Hiệu | Nam | Kinh | 02/11/2000 | Thanh Hóa | |
| 35 | Vương Ngọc Hoàn | Nam | Kinh | 07/12/1998 | Hải Phòng | |
| 36 | Hà Huy Hoàng | Nam | Kinh | 20/01/2003 | Phú Thọ | |
| 37 | Nguyễn Huy Hoàng | Nam | Kinh | 18/08/2003 | Phú Thọ | |
| 38 | Lê Minh Hoàng | Nam | Kinh | 03/02/2003 | Hà Nội | |
| 39 | Trần Mạnh Hùng | Nam | Kinh | 22/12/2002 | Lai Châu | |
| 40 | Nguyễn Thị Hường | Nữ | Kinh | 28/03/1998 | Nghệ An | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 41 | Phạm Công Hưởng | Nam | Kinh | 07/11/2001 | Hải Phòng | |
| 42 | Nguyễn Duy Huy | Nam | Kinh | 15/4/1996 | Hà Nội | |
| 43 | Phạm Đình Huy | Nam | Kinh | 13/12/2002 | Hưng Yên | |
| 44 | La Gia Huy | Nam | Kinh | 02/07/2001 | Quảng Ninh | |
| 45 | Lê Quang Huy | Nam | Kinh | 04/02/2000 | Hà Nội | |
| 46 | Lê Đình Khánh | Nam | Kinh | 30/04/2001 | Hà Tĩnh | |
| 47 | Chu Quốc Khánh | Nam | Kinh | 15/11/2003 | Hưng Yên | |
| 48 | Đặng Lê Quốc Khánh | Nam | Kinh | 04/01/2003 | Bắc Ninh | |
| 49 | Hoàng Quý Khánh | Nam | Kinh | 17/03/2004 | Hải Phòng | |
| 50 | Vũ Đăng Khoa | Nam | Kinh | 21/09/2002 | Bắc Ninh | |
| 51 | Hoàng Trường Khương | Nam | Kinh | 12/09/1999 | Ninh Bình | |
| 52 | Nguyễn Trung Kiên | Nam | Kinh | 03/8/2003 | Hà Nội | |
| 53 | Trương Thị La | Nữ | Kinh | 26/09/2001 | Ninh Bình | |
| 54 | Nguyễn Thị Liên | Nữ | Kinh | 10/11/2000 | Ninh Bình | |
| 55 | Nguyễn Khánh Linh | Nữ | Kinh | 26/07/2003 | Nghệ An | |
| 56 | Hà Thị Loan | Nữ | Kinh | 17/12/2002 | Hưng Yên | |
| 57 | Vũ Hoàng Long | Nam | Kinh | 03/04/2000 | Hải Phòng | |
| 58 | Lê Ngọc Long | Nam | Kinh | 23/04/2002 | Hà Nội | |
| 59 | Trịnh Văn Lũy | Nam | Kinh | 29/09/1998 | Nghệ An | |
| 60 | Bùi Ngọc Mai | Nữ | Kinh | 19/03/2003 | Ninh Bình | |
| 61 | Nguyễn Thị Sao Mai | Nữ | Kinh | 11/12/2002 | Phú Thọ | |
| 62 | Nguyễn Quang Minh | Nam | Kinh | 30/09/2002 | Thái Nguyên | |
| 63 | Nguyễn Trần Minh | Nam | Kinh | 13/3/2002 | Hải Phòng | |
| 64 | Trần Duy Nam | Nam | Kinh | 15/04/2002 | Hải Phòng | |
| 65 | Hà Giang Nam | Nam | Kinh | 12/09/1994 | Ninh Bình | |
| 66 | Bùi Hoàng Nam | Nam | Kinh | 19/06/2000 | Thái Nguyên | |
| 67 | Lục Tuấn Nam | Nam | Nùng | 28/09/1999 | Cao Bằng | |
| 68 | Nghiêm Thị Hồng Nhung | Nữ | Kinh | 16/09/2003 | Bắc Ninh | |
| 69 | Nguyễn Gia Phú | Nam | Kinh | 26/4/2003 | Hưng Yên | |
| 70 | Bùi Đăng Phúc | Nam | Kinh | 19/01/2002 | Hải Phòng | |
| 71 | Nguyễn Đăng Phương | Nam | Kinh | 21/10/1997 | Hà Tây | |
| 72 | Trần Ngọc Anh Quân | Nam | Kinh | 06/9/2003 | Liên Bang Nga | |
| 73 | Trần Ngọc Quân | Nam | Kinh | 15/05/2002 | Nghệ An | |
| 74 | Dương Đình Quý | Nam | Kinh | 19/05/2003 | Tỉnh Hưng Yên | |
| 75 | Trần Hữu Quyết | Nam | Kinh | 27/06/2003 | Tỉnh Phú Thọ | |
| 76 | Nguyễn Trọng Quyết | Nam | Kinh | 30/12/1999 | Bắc Ninh | |
| 77 | Nguyễn Thị Quỳnh | Nữ | Kinh | 13/10/1997 | Ninh Bình | |
| 78 | Lương Thế Tài | Nam | Kinh | 19/08/2002 | Hà Nội | |
| 79 | Lê Trọng Tấn | Nam | Kinh | 18/10/2003 | Phú Thọ | |
| 80 | Lê Duy Thanh | Nam | Kinh | 19/06/2002 | Hưng Yên | |
| 81 | Đặng Khắc Thành | Nam | Kinh | 15/04/2002 | Nghệ An | |
| 82 | Lâm Tăng Thành | Nam | Kinh | 17/10/2002 | Hà Nội | |
| 83 | Phạm Đình Thụy | Nam | Kinh | 09/05/2002 | Hưng Yên | |
| 84 | Phạm Xuân Tiến | Nam | Kinh | 27/06/1998 | Hưng Yên | |
| 85 | Lê Trung Tín | Nam | Kinh | 27/11/2003 | Bắc Giang | |
| 86 | Nguyễn Đình Toàn | Nam | Kinh | 09/12/2002 | Hưng Yên | |
| 87 | Tạ Văn Trà | Nam | Kinh | 09/06/1996 | Hà Nội | |
| 88 | Nguyễn Thị Huyền Trang | Nữ | Kinh | 13/11/1991 | Ninh Bình | |
| 89 | Vũ Đức Trung | Nam | Kinh | 28/04/2003 | Hà Nội | |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 90 | Nguyễn Lê Bảo Trường | Nam | Kinh | 26/5/2000 | Huế | |
| 91 | Thân Hữu Tuấn | Nam | Kinh | 19/02/1997 | Bắc Ninh | |
| 92 | Lê Minh Tuấn | Nam | Kinh | 31/7/2003 | Hà Nội | |
| 93 | Nguyễn Thị Bích Tuệ | Nữ | Kinh | 08/11/2002 | Hà Tây | |
| 94 | Ngô Quang Tùng | Nam | Kinh | 20/10/2002 | Hưng Yên | |
| 95 | Đặng Thanh Tùng | Nam | Kinh | 23/12/1998 | Hà Nội | |
| 96 | Thái Bá Tuyên | Nam | Kinh | 20/08/1999 | Nghệ An | |
| 97 | Đàm Ngọc Tuyên | Nam | Kinh | 05/3/1996 | Quảng Ninh | |
| 98 | Lê Thị Tuyết | Nữ | Kinh | 29/03/1993 | Hưng Yên | |
| 99 | Nguyễn Ngọc Văn | Nam | Kinh | 14/10/1996 | Hà Nội | |
| 100 | Tạ Đăng Vinh | Nam | Kinh | 11/11/2003 | Hà Nội | |
| 101 | Nguyễn Quốc Vượng | Nam | Kinh | 26/05/2003 | Hà Nội | |